TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-ST
Ngày: 16-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Sa Rên.

Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Trương Thanh Nhàn.
2.Ông Nguyễn Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Ươn–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Lập - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS, ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2021/QĐXXST–HS, ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn N, sinh năm 1988; giới tính: Nam.
Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Nguyễn Văn S, sinh năm 1960, họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1952; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án và tiền sự không; Tạm giữ và tạm giam: không.

Bị cáo Nguyễn Tấn N được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/7/2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Châu Thanh H, sinh năm 1997 (chết). Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/. Bà Nguyễn Thị Út T, sinh năm 1970 (mẹ bị hại). Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt –có đơn xin vắng mặt)

2/. Ông Châu Văn H, sinh năm 1966 (cha bị hại). Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt –có đơn xin vắng mặt)

Người làm chứng:

1/. Anh Lương Thanh P, sinh năm 1986.Nơi cư trú: ấp Phú T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt –có đơn xin vắng mặt)

2/. Anh Hoàng Chí G, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt –có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02 tháng 3 năm 2021, Nguyễn Tấn N, sinh ngày 26 tháng 5 năm 1988, nơi cư trú ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Châu Thanh H, sinh năm 1997, nơi cư trú ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Lương Thanh P, sinh năm 1985, nơi cư trú ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Hoàng Chí G, sinh năm 1994, nơi cư trú ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Ngô Phước H, sinh năm 1967, nơi cư trú C 81, Đinh Tiên Hoàng, phường 8, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long cùng một số người làm chung đội Bảo vệ nhà máy điện năng lượng Mặt Trời tọa lạc ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long rời nhà máy điện đi đến quán Phước T, tọa lạc khóm 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh uống rượu.

Sau đó, Nguyễn Tấn N, Châu Thanh H, Lương Thanh P, Hoàng Chí G, Ngô Phước H cùng một số người làm chung nhà máy điện rời quán Phước T cùng nhau đi đến quán karaoke Hồng Gtọa lạc khóm 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh uống bia và hát Karaoke. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày tất cả nghỉ ra về, Ngô Phước H cùng một số người ra về trước. Còn lại, Châu Thanh H, Nguyễn Tấn N Lương Thanh P và Hoàng Chí G. Lúc này, Châu Thanh H liền hỏi Nguyễn Tấn N đi nhờ xe mô tô mang biển kiểm soát 64D1-274.28 của Nguyễn Tấn N thì Nguyễn Tấn N đồng ý. Lương Thanh P liền điều khiển xe mô tô biển số 84F6 – 2563, Hoàng Chí G điều khiển xe gắn máy biển số 50NA-7361, Nguyễn Tấn N điều khiển mô tô biển số 64D1-274.28 từ khu vực nhà xe ra đến cửa rào quán Hồng G rồi dừng xe lại chờ Châu Thanh H ra để cùng nhau về. Khi Châu Thanh H đi bộ đến gặp Nguyễn Tấn N đang ngồi đợi trên xe mô tô. Châu Thanh H liền nói với Nguyễn Tấn N: cho Châu Thanh H điều khiển xe chở Nguyễn Tấn N thì Nguyễn Tấn N trả lời " xe của tôi để tôi chạy". Châu Thanh H liền dùng tay xô đẩy Nguyễn Tấn N về phía sau, Nguyễn Tấn N lùi ra phía sau xe để Châu Thanh H lên ngồi ở vị trí người điều khiển xe. Nguyễn Tấn N xuống xe đứng cạnh đó và

nghe Châu Thanh H nói "Bạn để tôi chạy cho nhanh về gặp bạn của tôi một chút, có gì tôi chịu hết". Nghe vậy, Nguyễn Tấn N đồng ý giao xe mô tô biển kiểm soát 64D1 - 274.28 cho Châu Thanh H điều khiển chở Nguyễn Tấn N tham gia giao thông Nguyễn Tấn N biết rõ Châu Thanh H không đủ điều kiện điều khiển xe mô biển kiểm soát 64D1 - 274.28 tham gia giao thông vì đã uống rượu, bia chung ở 02 quán) nên Nguyễn Tấn N lên ngồi trên yên xe phía sau để Châu Thanh H điều khiển tham gia giao thông. Châu Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 chở Nguyễn Tấn N ngồi sau lưu thông trên Quốc lộ 53 hướng từ huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đi huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Khi đến địa phận Km43 + 120m Quốc lộ 53 thuộc khóm 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì tự té đụng vào hộ lan mềm bên phải hướng đi xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 (hộ lan mềm cầu Mây Tức). Tai nạn xảy ra, Châu Thanh H bị thương nặng được đưa đến Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Trà Vinh cấp cứu thì tử vong, riêng Nguyễn Tấn N bị thương nhẹ.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long chủ trì khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Tấn N, kết quả nồng độ cồn là 0,80 miligam/1 lít khí thở.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và trưng cầu giám định tử thi theo quy định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 130/KLGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến Châu Thanh H tử vong là do đa chấn thương.

Quá trình khám nghiệm tử thi, Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu máu của Châu Thanh H gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số: 148/KLGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nồng độ Ethanol trong mẫu máu của Châu Thanh H là 157,91 miligam/100mililít máu.

Theo biên bản kiểm tra nồng độ cồn của bị c áo kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Tấn N, kết quả nồng độ cồn là 0,80 miligam/1 lít khí thở.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Tai nạn xảy ra vào ban đêm, thời tiết khô ráo, ánh sáng đèn công cộng. Hiện trường không còn nguyên vẹn do nạn nhân bị thương được đưa đi cấp cứu.

Nơi tai nạn xảy ra là đường hai chiều, không có dãy phân cách, có vạch kẻ tim đường màu vàng liền nét (vạch 1.2) phân chia thành hai chiều xe chạy riêng

biệt, hình dạng đoạn đường cong, đầu dốc cầu Mây Tức có hộ lan mền, mặt đường làm bằng bê tông nhựa phẳng rộng 8 mét.

Lấy trụ cổng nhà số 03 (phía hướng Bắc) Quốc lộ 53 khóm 2, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh làm điểm mốc cố định tại hiện trường; Lấy mép đường bên phải theo hướng từ tỉnh Trà Vinh đi tỉnh Vĩnh Long làm chuẩn. Tất cả các số liệu dưới đây được đo vào mép chuẩn. Tâm vạch kẻ đường màu vàng nét liền (vạch 1.2) đo đến mép chuẩn là 04 mét.

Dấu vết trầy trên trụ hộ lan mềm: được tạo ra từ bàn thắng chân và gát chân trước bên phải của xe mô tô biển số 64D1 - 274.28, dấu vết có chiều hướng từ Nam sang Bắc, hình chiếu của dấu vết trên mặt lề đường (đất, cát) đo đến mép chuẩn là 0,7 mét, hình chiếu của dấu vết trên mặt lề đường (đất, cát) đo đến đầu dấu vết trượt trên đất của xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 là 1,06 mét.

Dấu vết trượt trên đất của xe mô tô biển số 64D1 - 274.28: dài 1,1mét, thẳng và liền có chiều hướng từ Đông Nam sang Tây Bắc, đầu dấu vết và cuối dấu vết đo đến mép chuẩn lần lượt là 0,65 mét và 0,8 mét, cuối dấu vết đo đến dấu vết cày trên trụ đá của xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 là 5,5 mét.

Dấu vết cày trên trụ đá của xe môtô biển số 64D1 - 274.28: dài 0,05 mét, có chiều hướng đi từ Nam sang Bắc, đầu dấu vết đo đến mép chuẩn là 0,8 mét, đầu dấu vết đo đến tâm đỉnh đầu người ngồi sau xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 là 0,6 mét.

Dấu vết trầy trên lốp bánh xe treo trên hộ lan mềm: dài 0,1 mét, rộng 0,05 mét, tâm dấu vết đo vuông gốc xuống mặt lề đường là 1,3 mét, hình chiếu của tâm dấu vết trên mặt lề đường đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh sau của xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 trên mặt lề đường là 3,1 mét.

Người ngồi sau (Nguyễn Tấn N) xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 nằm trên mặt lề đường, đỉnh đầu quay về hướng Tây Nam, tâm đỉnh đầu đo đến mép chuẩn là 1,2 mét, tâm đỉnh đầu đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh sau của xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 trên mặt lề đường là 2,2 mét.

Người điều khiển (Châu Thanh H) xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 nằm trên mặt lề đường (đất, cát), đỉnh đầu quay về hướng Nam, tâm đỉnh đầu đo đến mép chuẩn là 2,3 mét, tâm đỉnh đầu đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh sau xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 trên mặt lề đường là 01 mét.

Xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 ngã nghiêng bên trái, nằm trên mặt lề đường (đất, cát), đầu xe quay về hướng Bắc, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước, bánh sau của xe trên mặt lề đường đo đến mép chuẩn lần lượt là 3,4 mét và 2,6 mét.

Khoảng cách từ mốc cố định đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh trước xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 trên mặt lề đường là 13,5 mét và đến dấu vết trầy trên hộ lan mềm là 11,4 mét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện ghi nhận: xe mô tô biển số 64D1 - 274.28: Bể đèn chiếu sáng; Bể ốp mủ trước tay lái; Bể đèn tín hiệu phía trước bên phải; Bể đèn tín hiệu phía trước bên trái; Trầy gương chiếu hậu bên trái; Trầy xước tay cầm bên trái; Trầy xước vè chắn bùn phía trước bên trái; Trầy bửng chắn gió bên trái; Bể bửng chắn gió bên phải; Cong, trầy gát chân trước bên phải từ trước về sau; Cong gát chân trước bên trái từ trên xuống dưới; Cong, trầy bàn phanh chân từ trước về sau; Trầy bộ phận giảm thanh; Thụng bộc sên; Cong gát chân sau bên trái; Trầy cản sau bên trái; Trầy, bể ốp mủ chụp đèn báo hãm; Bể đèn tín hiệu phía sau bên trái; Bể đèn tín hiệu phía sau bên phải; Trầy, cong vè chắn bùn phía sau.

Kết luận lỗi và nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông: Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện cùng tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ xác định: Vùng va chạm thuộc bên trong lề phải hướng đi của xe mô tô biển số 64D1 - 274.28 do Châu Thanh H điều khiển (lề phải hướng từ tỉnh Trà Vinh đi tỉnh Vĩnh Long), tâm của của vùng va chạm là dấu vết trầy trên trụ hộ lan mềm được tạo ra từ bàn thắng chân và gát chân trước bên phải của xe môtô biển số 64D1- 274.28, hình chiếu của dấu vết trên mặt lề đường (đất, cát) đo đến mép chuẩn là 0,7 mét, hình chiếu của dấu vết trên mặt lề đường (đất, cát) đo đến đầu dấu vết trượt trên đất của xe môtô biển số 64D1- 274.28 là 1,06 mét (đầu dấu vết trượt trên đất của xe môtô 64D1- 274.28 cách mép chuẩn là 0,65 mét).

Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do Châu Thanh H trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 64D1-274.28 tham gia giao thông không chú ý quan sát, vi phạm điểm e khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ năm 2008 của nước CHXHCN Việt Nam, được diện dẫn tại điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP. Đồng thời, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50miligam/100mililít máu (kết quả giám định 157,91 miligam/100mililít máu) và không có giấy phép lái xe theo quy định vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 của nước CHXHCN Việt Nam.

Tại Cáo trạng số: 70/CT -VKSCL, ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Nguyễn Tấn N, về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Tấn N hoàn toàn thống nhất với nội dung Cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho b ị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Tấn N từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước, về tội "*Giao cho người không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ*". Về phần trách nhiệm dân sự do người đại diện hợp pháp cho bị hại, không yêu cầu nên không xem xét. Ngoài ra, Vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, Bị cáo Nguyễn Tấn N không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Tấn N xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị Út T, người làm chứng ông Lương Thanh P, anh Hoàng Chí G vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và tại phiên tòa bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thống nhất với bản kết luận giám định pháp y số: 130/KLGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh; Biên bản khám nghiệm hiện trường của Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh và kết quả đo nồng độ cồn trong máu qua đường khí thở của bị hại Châu Thanh H ngày 15 tháng 3 năm 2021. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1]. Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Tấn N tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long thu thập có được.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tấn N về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật, không oan, không sai.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì hiện nay vấn đề tai nạn giao thông đang là mối quan tâm hàng đầu của toàn xã hội, Đảng và Nhà nước ta đã có chủ trương tuyên truyền phổ biến giáo dục mọi công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông nhằm đảm bảo tính mạng, sức khỏe, tài sản cho mọi người khi tham gia giao thông, hạn chế mức thấp nhất những thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản do tai nạn giao thông gây ra.

[3].Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tình hình tai nạn giao thông hiện nay đáng lo ngại, do phần lớn ý thức chấp hành Luật giao thông của những người tham gia giao thông chưa cao, thường chủ quan, không chú ý quan sát phần đường, đi không đúng tuyến đường, phần đường quy định, chạy quá tốc độ cho phép, chưa qua quá trình học luật giao thông, chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định pháp luật hoặc có nồng độ cồn trong người vượt quá quy định…gây hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Tấn N biết rõ bị hại Châu Văn H là người trong máu có nồng độ cồn quá quy định và là người chưa đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, bị cáo vẫn giao xe mô tô biển số 64D1-274.28 là trên 50 cm3(nguồn nguy hiểm cao độ) điều khiển là nguy hiểm cho xã hội, có thể gây mất trật tự an toàn giao thông, gây tai nạn xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác nhưng bị cáo vẫn giao xe mô tô cho Châu Thanh H điều khiển dẫn đến gây ra tai nạn làm bị hại bị thương tích nặng dẫn đến tử vong, với lỗi vô ý. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4]. Để góp phần ổn định tình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm về vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có người thân là ông Nguyễn Văn T (ông ngoại), ông Nguyễn Văn S (là bác ruột) tham gia

cách mạng được tặng huân huy chương kháng chiến, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Do đó ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008078, biển số 64 D1-274.28, do Công an tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 13/01/2016, tên chủ sở hữu Nguyễn Tấn N, 01 (một) xe mô tô biển số 64 D1-274.28, số khung 5C6H18043, số máy C6H0FY181031, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông là của bị cáo N, nghỉ nên giao trả lại cho bị cáo.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn N phạm tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*".

- Căn cứ Điều 268; Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 264; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn N 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*), nộp vào ngân sách Nhà Nước.

2. ***Về trách nhiệm bồi thường dân sự***: Người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Giao trả cho bị cáo Nguyễn Tấn N gồm*:

01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008078, biển số 64 D1-274.28, do Công an tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 13/01/2016, tên chủ sở hữu Nguyễn Tấn Nam;

01 (một) xe mô tô biển số 64 D1-274.28, số khung 5C6H18043, số máy C6H0FY181031, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Giao cho Chi cục thi hành án huyện Càng Long tiếp tục quản lý tài sản của bị cáo Nguyễn Tấn N để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

5. ***Về án phí***: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Nguyễn Tấn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Sa Rên